

Thư Cho

Người Em Tịnh Độ

Thư cho người em Tịnh độ là một bộ luận nhỏ. Gồm nhật những yếu nghĩa của Tông Tịnh độ, chia thành từng bài nhỏ, mỗi bài là một chủ đề, nhằm giải quyết những thắc mắc lo âu của hành giả mới phát tâm tu tịnh nghiệp, để lòng tin được sâu chắc, phát nguyện, thực hành.



Tập luận này tuy lời ít nhưng chứa đựng tất cả ý nghĩa của pháp môn niệm Phật, nếu người xem để tâm suy gẫm kỹ, có thể đi thẳng vào chỗ nhiệm mầu của môn niệm Phật. Đây là cánh sen nhỏ, chân thành kính tặng các bạn sen trong mùa kiết hạ an cư này.

Mùa an cư Nhâm Tuất, 82

Hồng Nhơn cẩn bút.

3. Giải quyết căn bản nghi vấn.

Ngày 15.5. Nhâm tuất 82.

Thưa anh,

Qua những lời dạy bảo chân thành của chú Phật Tổ, cho ta thấy pháp môn niệm Phật thực dễ thành công. Chính vì sự dễ dàng đó đã làm cho em nhiều nghi hoặc:

- Có phải pháp môn Tịnh độ chỉ để độ cho kẻ độn căn, tội nặng không?

- Niệm Phật tức gọi tên Phật có mang tội bất kính không?

- Kinh nói duy tâm tịnh độ. Vậy cõi Tịnh độ có thực không?

- Niệm Phật hiện đời có lợi ích gì ?

Mong anh vui lòng giải quyết để lòng tin em thêm sâu chắc và quyết chí thực hành!....

Em thân thương của anh!

Thái độ phát biểu thành thực của em, chứng tỏ em quyết tâm trong việc lựa chọn một hướng đi. Khi đức Phật còn trụ thế, ngài thường dạy: "Nghe ta thuyết pháp các người đừng vội tin ngay, mà cần suy gẫm để thấy có lợi ích thực sự rồi mới thực hành". Sự nghi hoặc của em vô cùng chính đáng. Không phải chỉ một mình em mà từ xưa đến nay hầu hết những người quyết tâm tìm đạo cũng đều có nghi vấn như thế. Em hãy gắng nghe những lời quyết nghị của Chư Tổ dạy!.....

Thiền sư Huệ Giác Ngọc dạy: Có người cho rằng pháp môn niệm Phật là phương pháp tạm thời của đức Phật để tiếp dẫn những kẻ độn căn, chứ đâu có thể nhờ tha lực mà có thể vào địa vị của Như Lai được? Thực ra họ đâu biết rằng khi đức Phật còn tại thế ngài Văn Thù,

ngài Phổ Hiền là những bậc Đại Trí; sau khi Phật diệt độ, Tổ Mã Minh, Tổ Long Thọ và hầu hết các tông chủ của các tông, đều phát nguyện cầu vãng sanh Cực lạc. Các vị ấy đều là những kẻ độn căn sao? Đức Phật trong kinh Đại Bảo Tích, ngài khuyên Vua Cha Tịnh Phạn cùng bảy muôn người họ Thích đều nên phát nguyện cầu sanh Cực lạc, đó là phương pháp tầm thường sao? Nếu các bậc Bồ tát, Tổ sư là độn căn thì đời này ai là người lợi căn? Nếu pháp của Bồ tát, Tổ sư tu hành mà cho là quyền thì pháp nào là thật? Điều đó không cần trả lời, ta tự suy gẫm cũng có thể biết được.

Ngài Vương Long Thơ nói: Có người nghi rằng, người đời niệm Phật làm sao sanh vào được hoa sen trên ao thất bảo ở Tây phương? Thật ra điều này cũng không khó biết, vì mỗi chủng loại có một cách thọ sanh khác nhau, ao thất bảo

như một tấm gương lớn, nếu có vật đến thì ảnh hiện ra, tấm gương cần gì biết đến, việc ảnh hiện trong kiến là điều tự nhiên. Cõi nước đức Phật A Di Đà sáng suốt trong sạch, tự nhiên ảnh mười phương thế giới hiện ra, cũng như gương sáng có thể soi mặt, do đó những người niệm Phật, trong ao thất bảo sẽ sanh một đóa sen, đó là điều tự nhiên, không có gì đáng nghi ngại.

Trong kinh nói: “Người niệm chú vãng sanh, đức Phật A Di Đà thường đứng trước mặt để hộ vệ người đó”. Nếu có vô lượng chúng sanh trong các thế giới đồng niệm chú vãng sanh, đức Phật làm sao đứng trước mặt hết các người ở các thế giới đó để hộ vệ? Thực ra điều ấy rất tự nhiên, như ở trên bầu trời có một vầng trăng, tất cả chỗ đều có trăng hiện, trăng hiện ở đại dương, ở sông rạch, và cả trong bát nước đâu có gì lạ.

Cũng có người nghi rằng: trong mười phương thế giới có vô lượng chúng sanh tinh tấn niệm Phật, cùng lâm chung một giờ, chỉ có một mình đức Phật làm sao có thể cùng một lượt tiếp hết chúng sanh về Cực lạc. Thực ra việc ấy cũng tự nhiên, như trên vòm trời chỉ có một mặt trời có thể chiếu sáng tất cả cảnh giới trên trái đất, đâu có chi lạ. Huống chi oai thần của Phật vô biên, mặt trời, mặt trăng làm sao có thể so sánh được. Dĩ nhiên Đức Phật biết rõ tâm niệm của vô lượng chúng sanh, ngài luôn luôn ở bên người niệm Phật để hộ vệ và biết rõ hạn kỳ khi người ấy sắp lâm chung để đến tiếp dẫn đâu còn gì để nghi ngại.

Có người nghe nói cảnh giới Cực lạc quá thù thắng lại không tin, không có gì lạ, như người ở quê, suốt đời với chòi tranh nghèo nàn, khi nghe người đi thủ đô về kể lại lâu đài nguy nga tráng lệ, họ sẽ

không tin vì chính mắt họ không thấy. Nhưng xét vào tư cách người kể, ta có thể tin là có, chúng ta thấy đức Phật cảm, ngại mọi người không được vọng ngữ, có lý gì ngài lại nói dối để gạt mọi người làm gì? Người đời nói dối phần nhiều để hưởng lợi hoặc tránh tai họa. Đức Phật bỏ tất cả việc đời, đâu cần hưởng lợi lộc, ngài xem việc sống chết như đạo chém vào hư không, đâu cần gì tránh tai họa, như thế ngài cần gì nói dối. Ở đời, những người có chút tự ái còn không bao giờ nuốt lời để mang tiếng xấu, huống là đức Phật ư!

Lời đức Phật nói ra đáng được tin tưởng, không có gì phải nghi ngờ. Huống chi từ xưa đến nay, những người tu theo pháp môn này được chứng quả rất nhiều, chính các ngài đã thân chứng xác nhận, đâu không thể không tin.

Có người cho rằng tụng hiệu Phật như kêu tên một người, kêu mãi sẽ trở thành bất kính, do đó niệm hiệu Phật nhiều không tốt. Thực ra, chúng sanh từ vô thủy đến nay, khẩu nghiệp tạo ác nhiều như núi. Chủ yếu miệng niệm Phật là dứt trừ khẩu nghiệp, hết lòng niệm liên tục còn sợ không đủ, đâu thể lấy tên của người mà so sánh được. Phật tự khai pháp môn niệm Phật để chúng sanh diệt được khẩu nghiệp, thân nghiệp, ý nghiệp, hết lòng niệm danh hiệu Phật, e rằng chưa đủ để tịnh tam nghiệp. Lại nữa lời kêu còn định được thái độ của người kêu. Kêu để khinh mạn gây cho người khác tức giận, trái lại lời thiết tha của đứa con kêu mẹ, càng kêu lòng thương mẹ càng nhiều, quyết lòng đu dắt, chúng sanh niệm Phật như con kêu mẹ, cầu xin giúp đỡ nào có lỗi gì?

Liên Trì Đại sư dạy: Có chỗ nói Duy tâm Tịnh độ, không phải ngoài mười muôn ức cõi mà có cõi

Cực lạc, đây chỉ nói trong tâm mà thôi, ý này nguyên rút từ trong kinh hoàn toàn thật, nhưng người đem ra dẫn chứng lại hiểu lầm ý ấy. Ý ấy nói tâm tức là cảnh, hoàn toàn không có cảnh ở ngoài tâm (1), đã nói cảnh toàn là tâm, làm sao lại định chấp tâm mà bỏ cảnh (2), bỏ cảnh nói tâm là người chưa hiểu được tâm. Hoặc có người nói, khi lâm chung thấy cõi Tịnh độ đều là từ trong tâm, thật không có cõi Tịnh độ. Họ không biết từ xưa nay, những người niệm Phật được vãng sanh, khi lâm chung thánh chúng đến rước, nhạc trời, hương lạ, tràng phang, lâu các đều phải chỉ người vãng sanh thấy được mà nói cảnh ở tâm, chính lúc ấy, mọi người đều được thấy tràng phang, lâu các, tai đều nghe tiếng nhạc trời đi lên về hưởng Tây, mùi thơm ở trong thất nhiều ngày chưa tan. Như thế sao gọi là không có cõi Tịnh độ?

Viên Chiếu Bản thiên sư dạy: Có người nghi rằng ai có thể thấy được nêu tên trên đài sen, vì đâu ai có thể biết được tâm người khác? Ta thử hỏi người ấy, có người lâm chung tướng địa ngục hiện ra, có phải ở ngoài tâm chăng? Họ sẽ đáp trong tâm. Người ấy có địa ngục địa ngục chăng? Có. Nếu nói bị địa ngục vào địa ngục là phải có địa ngục để địa ngục bị địa ngục thực. Tâm hiện tướng Tịnh độ lại không sanh về Tịnh độ thực sao? Điều đó không còn gì đáng nghi nữa.

Trong Thiên Như Tịnh độ văn nói: Có người hỏi mọi người đều nói tịnh nghiệp chỉ có ích cho thân sau, vậy hiện thân đâu có lợi ích gì? Thực chỗ thấy ấy còn quá hạn hẹp, quý vị không thấy kinh nói người thọ trì danh hiệu Phật sẽ được mười sự lợi ích lớn:

1. Thường được tất cả thiên thần ẩn

hình theo giúp đỡ.

2. Thường được các Bồ tát giúp đỡ.
3. Thường được chư Phật ngày đêm hộ niệm, Phật A Di Đà thường phóng hào quang giữ gìn người ấy.
4. Tất cả quỷ dữ không thể làm hại, tất cả nọc độc của rắn rồng đều không trúng.
5. Tất cả nước, lửa, giặc, đao, tên, lao ngục, chết ngang, chết yếu đều không bị hại.
6. Nghiệp của đời trước tất cả đều tiêu diệt, nếu lỡ giết oan mạng người, họ sẽ được giải thoát không còn gặp lại.
7. Đêm chiêm bao thấy việc tốt, hoặc thấy được thân tốt trang nghiêm của Phật A Di Đà.
8. Tâm thường vui vẻ, làm việc gì cũng có lợi ích.
9. Thường được mọi người kính trọng.

Khi mạng chung, lòng không sợ sệt, chánh niệm vững vàng, được thấy Phật A Di Đà và các thánh chúng tay cầm đài sen vàng, tiếp dẫn về cõi Cực lạc.

Mười điều lợi ích trên đây, trong kinh có chép, chính lời Phật nói ra. Như thế, niệm Phật đời này hoặc đời sau đều có lợi ích. Đó là phương pháp khẩn yếu, để thoát khỏi sanh tử. Tất cả pháp môn không pháp nào bằng pháp môn niệm Phật, mong quý vị cần tinh tấn niệm Phật đừng hoài nghi.

Trong Tịnh Độ Thập môn, Ngài Từ Chiếu Tông chủ dạy: Người niệm Phật không sanh được về Tịnh Độ vì có ba điều nghi:

1. Nghi ta từ nhỏ đến giờ tạo nghiệp quá nhiều, tu hành quá ít, e

không được vãng sanh.

2. Nghi ta tuy có niệm Phật A Di Đà nhưng tâm nguyện chưa được chí thành, lòng tham sân si ái chưa dứt, e không được vãng sanh.
3. Nghi ta tuy niệm Phật A Di Đà, đến khi mạng chung, e Phật không đến rước.

Do ba điều nghi này, vì nghi thành ra chướng, mất hết chánh niệm, không được vãng sanh. Vì thế, người niệm Phật cần thiết tin chắc lời Phật dạy trong kinh, đừng sanh lòng nghi. Trong kinh dạy: Niệm một câu A Di Đà Phật diệt được tám mươi ức kiếp tội nặng sanh tử. Những người bậc thượng được nhất tâm bất loạn, kẻ bậc hạ chỉ mười niệm thành công, được Phật tiếp dẫn về Cực lạc. Nếu muốn thoát khỏi đời trước, phải có lòng tin chắc, mỗi niệm không rời hiệu Phật, chắc chắn lòng nghi chấm dứt, quyết định được vãng sanh.

Trong bài Nhất ý Tịnh nghiệp, tiến sĩ Trần Tấn nói: Có người hỏi rằng: Ông không nghe trong luận Đại Giám nói tất cả đều duy tâm, sao ông lại chán cõi uest để ưa cõi tịnh làm gì? Thật ra họ nghe nói Duy Tâm Tịnh Độ tự cho mình là hiểu, nhưng thực họ không hiểu nguồn gốc của câu nói. Đức Phật nói “Tâm ấy làm Phật, tâm ấy là Phật” vì khuyên những người đem lòng bất tịnh để cầu sanh Tịnh độ, chứ không phải nói cõi nước không có cấu tịnh. Lại nữa, cái vui của Cực lạc không phải vui vì có hoa, có ao, có lầu ngọc, chim nói, gió rung cây, mà chính vui được ở với các bậc thượng thiện, thấy Phật A Di Đà, gặp vô số Phật, chứng vô sanh nhẫn, thành vô thượng đạo, độ khắp tất cả chúng sanh, đó mới là cái chính. Ông chỉ thích cái vui ở cấu độ, còn ta chỉ thích cái vui ở tịnh độ, ông cần gì quở ta!...

Em thân thương của Anh,

Bình: Qua dẫn chứng trên với những lời quyết nghị sắc bén của chư Tổ, chúng ta thấy pháp môn Tịnh độ dung thông cả ba căn, là nơi quy ngưỡng của các bậc thượng trí, vì thế các Tông chủ, Tổ sư một lòng niệm Phật cầu vãng sanh Cực lạc. Đức Đại Thế Chí dạy: người niệm Phật như con nhớ mẹ, lòng tha thiết kêu mẹ, lòng mẹ càng mến thương tiếp dẫn nào có hại gì? Cõi Tịnh độ do lời kim khẩu của đức Phật nói ra đều là có thực, người niệm Phật hiện đời cũng như kiếp sau được lợi ích không thể nghĩ bàn. Những lời quyết nghị như mặt nhật, làm tan hết phù vân sau cơn mưa. Chúng ta hãy sớm quyết định trở lại cố hương. Như Sở Thạch thiền sư dạy:

*Cha lành Cực lạc hiệu A Di
Tiếp dẫn chúng sanh đến bảo trì
Đường cũ phẳng phiu, nhàn nhã
bước
Quê xưa, Từ Phụ ngại ngừng chi!...*

4. Quyết định một đời vãng sanh

Ngày 15.5 Nhâm tuất .82

Thưa anh,

Qua những lời giải nghi, tâm hồn em tự nhiên bừng sáng, như nhà tối nghìn năm, nay nhờ một ngọn đuốc làm tiêu tan bóng tối. Em cảm thấy lòng tin đã vững chắc, quyết định thực hành. Nhưng lý tưởng mà em đeo đuổi, đó là ý nguyện thoát ly sanh tử, về Cực lạc để thành nguyện độ sanh. Ước nguyện như thế có phù hợp với khả năng hoàn cảnh hay quá cao? Có thể thành tựu được chăng, hay trở thành không tưởng? Mong anh hãy xót thương mà cho em vài lời chỉ giáo!...

Em thân thương của anh !

Tin mà không ước nguyện, sự tin ấy trở thành vô nghĩa, nhưng tất cả sự mong ước muốn có kết quả cần phải phù hợp với khả năng và hoàn cảnh. Đức Phật ra đời chỉ có một hoài bão duy nhất là làm cho mọi người thoát ly sanh tử, chứng thành Phật quả vì tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, có khả năng thành Phật và pháp môn Tịnh độ hoàn toàn thích hợp mọi căn cơ, hoàn cảnh chúng sanh thời mạt pháp. Như thế những ước nguyện của em hoàn toàn phù hợp với hoài bão của chư Phật, chứ Tổ. Em hãy nghe kỹ những lời vàng ngọc sau đây làm tiêu chuẩn cho sự quyết định thực hành....

Liên Tông Ngũ Tổ, ngài Vĩnh Minh Diên Thọ, thiện sư dạy: Trong kinh nói quả vị của chín phẩm không ngoài hai tâm: định tâm và chuyên tâm. Người tu theo định tâm thực hành theo định quán trong 16 phép quán sẽ được thượng phẩm thượng sanh. Người tu chuyên tâm chỉ niệm danh hiệu Phật, các thiện đồng về, hồi hướng phát nguyện được vào hạ phẩm. Người niệm Phật phải một đời nương về đức Phật, chuyên tu hết lòng, nằm ngồi mặt thường hướng về phương Tây, khi đi đứng kính lễ, hoặc niệm Phật phát nguyện phải khẩn thiết chí thành, không có niệm khác như đến hình ngục đê lao, hoặc oan gia theo đuổi, nước lửa ép ngặt, nên hết lòng cầu cứu, mong được thoát vòng nguy khổ, mong mau được chứng vô sanh, rộng độ các loài, làm thành Tam bảo, thể trả bốn ơn. Được chí thành như thế chắc được vãng sanh, khỏi uổng phí một đời. Như có người hoặc nói thực hành mà không làm, sức tin rất ít, mỗi niệm không nối tiếp nhau, ý thường bị gián đoạn, giải đãi như thế, khi lâm chung mong được vãng sanh, chỉ e nghiệp chướng ngăn che, sợ khó

gặp bậc thiện tri thức, bị gió lửa (trong thân) bức bách, chánh niệm khó thành. Vì sao? Vì hiện đời là nhân, lâm chung là quả, nên biết rằng, hột giống chắc, quả sẽ tốt, tiếng hòa thời vang thuận, hình thẳng thì bóng ngay.

Ngài Ưu Đàm Đại sư dạy: Người chơn tu hành cốt yếu phải cầu sanh về thế giới Cực lạc, phải chuyên ý vào một niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Một niệm là bốn sự, một niệm là hóa Phật, một niệm có khả năng phá tan sự kiên cố của địa ngục, một niệm là kiếm báu chém hết các tà, một niệm là đèn sáng chiếu vào đêm tối, một niệm là thuyền lớn qua biển mê, một niệm là liều thuốc hay trị lành bệnh sanh tử, một niệm là con đường tắt ra khỏi ba cõi, một niệm là bản tánh Di Đà, một niệm là duy tâm tịnh độ. Muốn được một niệm này, chỉ cần giữ câu Nam Mô A Di Đà Phật ở một chỗ đứng cho thất lạc, mỗi niệm thường hiện tiền, mỗi niệm không lìa tâm, rảnh cũng niệm như thế, bận rộn cũng niệm như thế, an vui cũng niệm như thế, bệnh cũng niệm như thế, sống cũng niệm như thế, chết cũng niệm như thế, một niệm được rõ ràng không trại, không mờ, cần gì hỏi ai để tìm đường về!

Người tu Tịnh độ, cốt yếu là phải thoát khỏi sanh tử. Nó là việc lớn, không phải nói rồi bỏ qua, phải nhớ vô thường mau chóng, thời gian không hẹn cùng người, phải quyết tâm làm cho thành công, nếu bán tín, bán nghi, nửa tiến, nửa lùi, rốt cuộc không làm được việc gì, làm sao thoát luân hồi. Nếu lòng tin được chắc, mau phát lòng đại đồng mãnh, đại tinh tấn, không cần thấy giữ kỷ một câu Nam Mô A Di Đà Phật, không ai làm lay chuyển nổi. Chuyên lòng nhất chí hoặc tham niệm, quán niệm, nhớ niệm, mười

niệm, hoặc mặc niệm, chuyên niệm, lễ niệm, hệ niệm, mỗi niệm ở lòng thường nhớ thường niệm, sáng niệm, tối niệm, đi niệm, ngồi niệm, tâm niệm không cho luống qua. Hiệu Phật không rời tâm. Mỗi ngày mỗi giờ không cho xen hở, niệm liên tục khít khao như gà ấp trứng cần hơi ấm đều đặn mới có thể nở con. Niệm được như thế mỗi niệm kế nhau, lại lấy trí huệ để quán chiếu, mới biết tịnh độ ở trong tâm mình, đó là công phu tiến tu của bậc thượng trí. Như thế là giữ được tâm định, làm chủ được tâm mình, lúc ấy dù ở trong hoàn cảnh thuận, nghịch, khổ, vui, trước mắt chỉ có một câu A Di Đà Phật, không còn một niệm nào khác thay đổi trong tâm, không còn tạp tưởng lui sụt, chắc được vãng sanh về thế giới Cực lạc. Nếu quyết dụng công như thế, tất cả nghiệp chướng sanh tử nhiều đời nhiều kiếp tự nhiên tiêu diệt. Những tập khí trần lao tự nhiên hết sạch. Chính mình thấy Phật A Di Đà, không lìa bốn niệm, công thành hạnh đủ, nguyện lực giúp nhau, đến khi lâm chung chắc sanh thượng phẩm.

Người đời nay, quy y đầu Phật, phần nhiều hoặc vì bệnh, khổ mà phát tâm, vì báo đáp ơn song thân mà niệm Phật, hoặc vì bảo vệ gia đình, sợ tội địa ngục mà trì trai. Tuy họ có lòng tin nhưng không có ý nguyện thoát khỏi sanh tử, niệm Phật cầu sanh tịnh độ, do đó không phù hợp với ý kinh, với bản nguyện của chư Phật.

Người tu tịnh độ cần phải một lòng cương quyết, tu theo pháp môn ra khỏi tam giới, nguyện bỏ Ta bà, vãng sanh Tịnh độ, tha thiết như người khách lạ bơ vơ nơi xứ người muốn mau được về quê cũ, người cầu sanh Tịnh độ nguyện lực phải mạnh mẽ mới mong thành tựu. Kinh Hoa Nghiêm dạy: “Người sắp đến giờ lâm chung các căn đều

hư hoại, chỉ có sức nguyện kiên cố không bao giờ mất, ý nguyện sẽ dẫn dắt chúng ta, chỉ trong chốc lát đến nơi mình mong muốn”.

Ngài Ngẫu Ích Đại sư nói:” Pháp môn niệm Phật thực không có gì đặc biệt, kỳ lạ, chỉ cần yếu tin sâu, nguyện thiết, niệm Phật liên tục. Rất tiếc đời nay có một số người thấy phương pháp niệm Phật thực hành được dễ dàng, cho là thiếu cần, để dành cho kẻ què mùa thực hành. Chính vì thế, lòng tin của họ không sâu, việc làm không gắng sức, suốt ngày dong ruổi, tịnh nghiệp khó thành. Người niệm Phật chỉ quý ở lòng tin sâu, phát nguyện vãng sanh, luôn luôn hết lòng niệm Phật. Ngày đêm có thể mười muôn, năm muôn, ba muôn câu Nam Mô A Di Đà Phật, cần phải lấy quyết định không bao giờ thiếu làm tiêu chuẩn, suốt đời không bao giờ thay đổi. Nếu làm được như thế, người đó không được vãng sanh là chư Phật ba đời đã nói dối sao? Việc ấy không bao giờ có. Nếu được vãng sanh, vĩnh viễn không bao giờ thoái chuyển.

Người niệm Phật không trụ tâm, buông bỏ thân và thế giới là Đại Bồ Thí. Niệm Phật không khởi tham sân si là Đại Trì Giới. Niệm Phật lòng không còn tính thị phi, nhân, ngã, là Đại Nhân Nhục. Niệm Phật thuần nhất tâm không gián đoạn là Đại Tinh Tấn. Niệm Phật không theo đuổi vọng tưởng là Đại Thiền Định. Niệm Phật có tâm tịch chiếu, không bị mê hoặc lôi cuốn là Đại Trí Tuệ. Cốt yếu là một lòng không loạn động chứ không có gì lạ cả.

Ban đầu, khi niệm Phật, cần phải lần chuỗi, ghi được rõ ràng, định rõ thời khóa, quyết định không thiếu, lâu dần thuần thực, không niệm cũng thành, tự niệm được như thế dù có ghi số hay không cũng được.

Nếu mới phát tâm, lại muốn không chấp tướng, muốn được viên dung tự tại, đều do lòng tin không sâu, việc làm không gắng hết sức, đều là việc đứng bên bờ sanh tử, đến khi lâm chung không thể nào vãng sanh được.

Liên Trì Đại sư dạy: Hoặc có người hỏi ngày nay người niệm Phật cũng nhiều, tại sao người thành Phật lại ít? Vì có 3 nguyên nhân:

1. Có người miệng tuy niệm Phật, nhưng trong lòng không làm điều thiện, nên không được vãng sanh, dám mong mọi người đã niệm Phật cần yếu phải y theo lời Phật dạy: phải chứa đức tu phước, phải hiếu thuận với cha mẹ, trung với vua, anh em hòa thuận, vợ chồng cung kính, cần phải chí thành tin thật, ngọt dịu nhẫn nại, công bình chính trực, phượng tiện giúp người. Cần phải lấy lòng từ bi đối với tất cả, không sát hại sanh mạng, không làm nhục kẻ dưới, không khinh chê người kém hơn mình. Nếu người có lòng không tốt, dù có niệm Phật, chắc chắn niệm bị thối lui, còn lại lòng không tốt. Trái lại người tích đức, tu phước, lòng luôn làm việc lành niệm Phật chắc được thành Phật.

2. Có người miệng tuy niệm Phật, trong lòng tạp nghĩ loạn tưởng, do đó không được vãng sanh. Dám mong mọi người khi niệm Phật cần phải an định tâm vượn, ý ngựa, niệm mỗi chữ được rõ ràng, mỗi tâm thường chiếu sáng như chính mình đối với Phật ở Tây phương không dám tán loạn. Nếu niệm Phật được như thế chắc được thành Phật.

3. Có người tuy miệng niệm Phật, trong lòng chỉ cầu sanh về chỗ giàu sang, hoặc nghĩ ta là phàm phu không thể về thánh địa được, chỉ mong khỏi mất thân người là tốt rồi. Những ý tưởng ấy hoàn toàn

không phù hợp với tâm Phật. Vì đức Phật chỉ hướng dẫn chúng ta vãng sanh Cực lạc, trái lại chúng ta từ chối không muốn sanh, tâm mình trái với tâm Phật, vì thế không được vãng sanh. Dám mong tất cả mọi người, nếu niệm Phật phải quyết chí cầu sanh Cực lạc, không nên nghi ngại. Người ở cung trời giàu sang tốt bậc, phúc hết còn bị đọa lạc, huống chi người giàu ở đời này có được bao lâu. Nếu sợ ta là phàm không được vãng sanh, các bậc thánh hiền được vãng sanh đều là từ phàm phu tiến lên quả thánh. Ai dám nói chúng ta không được vãng sanh? Vì thế chúng ta cần phát tâm rộng lớn, lập chí kiên cố thế nguyện vãng sanh, thấy Phật nghe pháp, chứng quả vô thượng, độ thoát tất cả chúng sanh. Niệm Phật như thế chắc được thành Phật.

Em thân thương của Anh !

Bình: “Đường tuy khó không khó vì ngăn sông cách núi, mà chỉ khó vì lòng người ngại núi e sông”, sự quyết định là động cơ chính để tiến đến thành công, vì trên đường lý tưởng, không phải lúc nào cũng đầy hoa thơm cỏ lạ, mà thường lắm chông gai, nếu chúng ta không quyết chí tiến lên, chắc sẽ bị rơi vào vực thẳm. Chính vì thế chư Tổ thường khuyên chúng ta phải quyết chí đi theo con đường của ta đi rồi chậm hay mau thế nào cũng có ngày đến đích, huống chi con đường về Cực lạc đã có đức Bồ Sư chỉ dạy, chỉ cần chúng ta cố gắng một chút là có thể thoát khổ. Như Ngô Triệt Thiên Sư dạy:

*Sáu chữ Di Đà phải khắc ghi,
Đứng bờ vực thẳm gắng từng ly,
Cảnh trần như ngựa qua sông cầu,
Tịnh độ không còn lệ róm mi. ☸*